

## A. MỤC TIÊU

### 1. Về kiến thức

- Học sinh biết cách đọc hiểu văn bản thơ theo đặc trưng thể loại.
- Học sinh viết được một đoạn văn nghị luận về một văn bản thơ.
- Học sinh viết được một bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ.
- Học sinh biết cách trình bày, diễn đạt, tạo lập văn bản.

### 2. Về năng lực

- Về năng lực chung: Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua hoạt động đọc, viết, nói và nghe.
- Về năng lực đặc thù: Phát triển năng lực ngôn ngữ và văn học thông qua làm đề kiểm tra.

### 3. Về phẩm chất

- Có ý thức tự giác và vận dụng bài học vào quá trình làm bài kiểm tra.

## B. MA TRẬN

TT	Kỹ năng	Nội dung kiến thức/ Đơn vị kỹ năng	Số câu	Mức độ nhận thức						Tổng %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	
1	Đọc hiểu	Văn bản nhật kí/ phóng sự/ hồi kí/ thơ	5	2	10%	2	20%	1	10%	40%
2	Viết	Nghị luận văn học: viết đoạn văn khoảng 200 chữ NL về một văn bản nhật kí/ phóng sự/ hồi kí/ thơ	1	6%		6%		8%		20%
		Nghị luận xã hội: viết bài văn khoảng 600 chữ NL về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ	1	10%		13%		17%		40%
<b>Tổng</b>			<b>7</b>	<b>26%</b>		<b>39%</b>		<b>35%</b>		<b>100%</b>

## C. ĐỀ KIỂM TRA

### I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm):

#### Đọc đoạn trích:

Tôi trở lại những bờ đường mùa xuân  
Cây già trắng lá

Tôi trở lại những lối mòn quá khứ  
Có tâm tình ta mắc nợ cha ông

Ôi thành phố tôi yêu kì lạ  
 Cái sống như trăng trở ngày đêm  
 Tôi lớn lên, lo nghĩ nhiều thêm  
 Thành phố cũng như tôi đang lớn  
 Những gác xếp bộn bề hi vọng  
 Những đầu hồi bóng nắng nhấp nhô...

Tôi trở về những ngõ quen xưa  
 Mỗi ngõ nhỏ giấu một lời tâm sự

(Nhịp chày sương hay tiếng trống thu không  
 Nét son đượm trên vòm cong mái cổ)  
 Tôi trở lại những lối mòn tình tự  
 Cánh bướm màu hạnh phúc cứ bay đôi  
 Tiếng ve ran những điệp khúc mùa vui...

... Ôi rất lâu rất lâu  
 Tôi mới lại đi một ngày thong thả  
 Thành phố như tim tôi êm ả  
 Sau rất nhiều gian lao.

(Trích *Trở lại trái tim mình* - Bằng Việt, *Hương cây*, *Bếp lửa* - Bằng Việt, Lưu Quang Vũ, NXB Văn học, 1968)

### Thực hiện các yêu cầu:

**Câu 1 (0,5điểm).** Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của đoạn trích.

**Câu 2 (0,5điểm).** Nhân vật trữ tình trong đoạn trích là ai?

**Câu 3 (1,0điểm).** Chỉ ra và phân tích tác dụng của phép tu từ lặp cú pháp trong đoạn trích.

**Câu 4 (1,0điểm).** Nêu sự vận động cảm xúc của nhân vật trữ tình trong đoạn trích.

**Câu 5 (1,0điểm).** Tâm sự của nhân vật trữ tình qua những dòng thơ "*Tôi trở lại những lối mòn quá khứ/ Có tâm tình ta mắc nợ cha ông*" gọi cho anh chị suy nghĩ gì?

## II. VIẾT (6,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) về ý nghĩa của sự trải nghiệm với người trẻ.

### D. HƯỚNG DẪN CHẤM

#### Yêu cầu chung:

- Giáo viên cần nghiên cứu kĩ hướng dẫn chấm, thống nhất phân chia thang điểm trong từng nội dung một cách cụ thể.
- Trong quá trình chấm, cần tôn trọng tính sáng tạo của học viên. Chấp nhận cách diễn đạt, thể hiện khác với đáp án mà vẫn đảm bảo nội dung theo chuẩn kiến thức kĩ năng và năng lực, phẩm chất người học.

#### Hướng dẫn cụ thể:

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>4,0</b>
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu để xác định thể thơ tự do của đoạn trích	0.5
	2	Nhân vật trữ tình trong đoạn trích là "tôi"	0.5
	3	- Lặp cú pháp: " <i>Tôi trở lại....</i> " - Tác dụng: Tạo nhịp điệu da diết, sâu lắng Thể niệm niềm vui mừng, xúc động khi được trở về thành phố quê hương của nhân vật trữ tình	0.25 0.75
	4	Sự vận động cảm xúc của nhân vật trữ tình: - Hạnh phúc được trở lại thành phố với điều bình dị	1.0

	<p>- Suy tư về mối quan hệ giữa thành phố với ân tình của cha ông, về những kỉ niệm thời thanh xuân</p> <p>- Cảm nhận sự nhẹ nhõm, bình yên của thành phố và của chính lòng mình sau những gian lao.</p> <p>(HS trả lời được 1 ý đúng: 0,5 điểm; 2 ý đúng: 0,75 điểm)</p>	
<b>5</b>	<p>- Tâm sự của nhân vật trữ tình qua những dòng thơ "<i>Tôi trở lại những lối mòn quá khứ/ Có tấm tình ta mắc nợ cha ông</i>": thành phố quê hương là di sản để lại của cha ông. Được thừa hưởng những giá trị vật chất và tinh thần của thành phố là "mắc nợ cha ông".</p> <p>- Suy nghĩ của bản thân, có thể theo hướng: trân trọng quá khứ, biết ơn trước những đóng góp của thế hệ đi trước; ý thức được trách nhiệm của thế hệ mình trong việc bảo vệ và xây dựng quê hương.</p>	0.5  0.5
<b>II</b>	<b>VIẾT:</b> Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) về ý nghĩa của sự trải nghiệm với người trẻ.	<b>6,0</b>
	<i>a, Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của bài văn</i>	0,25
	<i>b, Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: ý nghĩa của sự trải nghiệm</i>	0,5
	<p><i>c, Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu</i></p> <p>Lựa chọn thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp bố cục 3 phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng:</p> <p>* Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. (0.5)</p> <p>* Thân bài:</p> <p>- Giải thích: Trải nghiệm là quá trình con người tham gia trực tiếp vào một hoạt động, sự kiện, hoặc tình huống thực tế, qua đó tiếp nhận, cảm nhận và học hỏi từ những gì đã diễn ra. (0.75)</p> <p>- Bàn luận. (1.5)</p> <p>+ Trải nghiệm đem lại hiểu biết và kinh nghiệm thực tế; phát triển toàn diện các kĩ năng sống</p> <p>+ Trải nghiệm làm giàu tình cảm, tâm hồn.</p> <p>+ Trải nghiệm giúp mỗi người khám phá chính mình để có những lựa chọn đúng đắn cho tương lai.</p> <p>+ Trải nghiệm giúp mỗi người tôi luyện bản lĩnh, ý chí để thành công.</p> <p>- Mở rộng vấn đề: phê phán những biểu hiện sai lệch, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác (0.5)</p> <p>- Bài học nhận thức, hành động: (0.75)</p> <p>Nhận thức được vai trò của trải nghiệm, biết trải nghiệm tích cực, dám nghĩ, dám làm...</p> <p>* Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận (0.5)</p> <p><i>Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ ý kiến, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật.</i></p>	4,5
	<i>d. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn	0,25

		<i>đ. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
--	--	---	-----

-----*Hết*-----

Duyệt của tổ trưởng

Người soạn đề

Người phản biện

Nguyễn Thị Dung